

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/DS-ST.

Ngày: 27/3/2020.

V/v: “*Tranh chấp*

Hợp đồng vay tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Đình Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Thành, ông Nguyễn Văn Được.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hoàng Long – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thủy Hằng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 3 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 83/2019/TLST-DS ngày 28 tháng 5 năm 2019 về việc “*Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2020/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 02 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2020/QĐ-HPT ngày 10 tháng 3 năm 2020, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:**

Bà Nguyễn Thị Mn – Sinh năm: 1944 (Có mặt).

Trú tại: ấp 3, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Mn: Ông Trịnh Đắc Hh

– Sinh năm: 1985 (Có mặt).

Trú tại: ấp 2, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

*** Bị đơn:**

- Ông Tôn Thất Hg – Sinh năm: 1973 (Vắng mặt).

Trú tại: ấp 4, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- Bà Vũ Thị Qn – Sinh năm: 1974 (Vắng mặt).

Trú tại: ấp 4, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

*** Người làm chứng:**

Bà Nguyễn Thị Đh – Sinh năm: 1959 (Có mặt).

Trú tại: ấp 3, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại phiên tòa, ông Trịnh Đắc Hh là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Nguyễn Thị Mn trình bày:*

Do quen biết nhiều năm và cũng vì tin tưởng nhau nên bà Nguyễn Thị Mn có cho vợ chồng ông Tôn Thất Hg, bà Vũ Thị Qn vay tiền để đáo hạn ngân hàng và mua đất để làm ăn. Tổng số tiền vợ chồng ông Hg, bà Qn vay của bà Mn là 2.681.000.000 đồng (*Hai tỷ sáu trăm tám mươi một triệu đồng*). Hai bên thỏa thuận miệng với nhau là vay mấy ngày rồi trả nên không có lãi suất.

Sau mấy ngày không thấy vợ chồng ông Hg, bà Qn trả nợ như đã hứa nên bà Mn đã nhiều lần đến nhà ông Hg, bà Qn để đòi nợ nhưng vợ chồng ông Hg, bà Qn cứ khất hết lần này đến lần khác mà không chịu trả nên ngày 20/3/2019 bà Mn đã làm đơn khởi kiện ông Hg, bà Qn ra Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Tôn Thất Hg và bà Vũ Thị Qn phải trả cho bà Mn tổng số tiền gốc đã vay là 2.681.000.000 đồng (*Hai tỷ sáu trăm tám mươi một triệu đồng*).

Ngày 10/3/2020 bà Nguyễn Thị Mn có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện, bà Mn chỉ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Tôn Thất Hg và bà Vũ Thị Qn phải trả cho bà Mn tổng số tiền gốc đã vay là 2.381.000.000 đồng (*Hai tỷ ba trăm tám mươi một triệu đồng*).

** Tại phiên tòa, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Mn thống nhất như lời trình bày của ông Trịnh Đắc Hh, bà Mn không bổ sung gì thêm.*

** Bị đơn – Ông Tôn Thất Hg và bà Vũ Thị Qn vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nên không có lời trình bày.*

** Tại phiên tòa, người làm chứng là bà Nguyễn Thị Đh trình bày:*

Bà Nguyễn Thị Đh là hàng xóm chơi thân với bà Nguyễn Thị Mn. Ngày 07/02/2018 bà Đh qua nhà bà Mn chơi thì gặp vợ chồng ông Tôn Thất Hg, bà Vũ Thị Qn ở nhà bà Mn để vay tiền của bà Mn. Do bà Mn nói chữ bà Mn xấu nên nhờ bà Đh viết giấy vay tiền giùm, bà Đh đồng ý viết dùm thì bà Mn lấy sổ vay tiền ra rồi nói bà Đh tổng hợp các lần vay tiền lại viết ra một giấy rồi đưa cho ông Hg, bà Qn ký vào. Bà Nguyễn Thị Đh khẳng định và cam kết trước pháp luật chữ ký trong giấy vay tiền là của ông Tôn Thất Hg và bà Vũ Thị Qn. Ngoài ra bà Nguyễn Thị Đh không trình bày gì thêm.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:*

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng khác đã tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Áp dụng Điều 164; Điều 166 và Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Mn.

+ Buộc ông Tôn Thất Hg và bà Vũ Thị Qn có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Mn số tiền nợ gốc 2.381.000.000 đồng (*Hai tỷ ba trăm tám mươi một triệu đồng*).

+ Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện buộc ông Hg và bà Qn trả số tiền nợ 300.000.000 đồng (*Ba trăm triệu đồng*).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Bà Nguyễn Thị Mn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Tôn Thất Hg và bà Vũ Thị Qn phải trả cho bà Mn số tiền gốc đã vay là 2.381.000.000 đồng (*Hai tỷ ba trăm tám mươi một triệu đồng*). Đây là vụ án dân sự có quan hệ pháp luật tranh chấp là “*Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản*” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Do bị đơn là ông Tôn Thất Hg và bà Vũ Thị Qn có địa chỉ cư trú tại ấp 4, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước nên vụ án trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về việc vắng mặt của đương sự:

Bị đơn là ông Tôn Thất Hg và bà Vũ Thị Qn vắng mặt tại phiên tòa nhưng Tòa án đã tiến hành tổng đạt giấy triệu tập đầy đủ đúng theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về việc nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện:

Theo đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị Mn, bà Mn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Tôn Thất Hg và bà Vũ Thị Qn phải trả cho bà Mn tổng số tiền gốc đã vay là 2.681.000.000 đồng (*Hai tỷ sáu trăm tám mươi một triệu đồng*).

Ngày 10/3/2020 bà Nguyễn Thị Mn có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện, bà Mn chỉ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Tôn Thất Hg và bà Vũ Thị Qn phải trả cho bà Mn tổng số tiền gốc đã vay là 2.381.000.000 đồng (*Hai tỷ ba trăm tám mươi một triệu đồng*).

Xét thấy, việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Mn là hoàn toàn tự nguyện, không do ai ép buộc, lừa dối, vì vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 70, Điều 71 và Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để chấp nhận cho nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện và đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu mà nguyên đơn đã rút.

[4] Về nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Xét yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Mn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài giải quyết buộc ông Tôn Thất Hg và bà Vũ Thị Qn phải trả cho bà Mn tổng số tiền gốc đã vay là 2.381.000.000 đồng (*Hai tỷ ba trăm tám mươi một triệu đồng*).

Hội đồng xét xử xét thấy, việc bà Mn có cho ông Hg, bà Qn vay số tiền 2.381.000.000 đồng (*Hai tỷ ba trăm tám mươi một triệu đồng*) là có thật. Để

chứng minh cho lời trình bày của mình là có căn cứ, bà Mn cung cấp giấy mượn tiền có chữ ký của ông Hg, bà Qn. Mặt khác, trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt trực tiếp các văn bản tố tụng như: Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử... nhưng ông Hg, bà Qn vẫn vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản nào thể hiện ý chí của mình cũng như việc không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà Mn.

Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Mn, buộc ông Tôn Thất Hg và bà Vũ Thị Qn phải trả cho bà Mn tổng số tiền gốc đã vay là 2.381.000.000 đồng (*Hai tỷ ba trăm tám mươi một triệu đồng*).

[5] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Nguyễn Thị Mn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận.

- Ông Tôn Thất Hg và bà Vũ Thị Qn liên đới phải chịu 79.620.000 đồng (*Bảy mươi chín triệu sáu trăm hai mươi ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 70; Điều 71; Điều 244; Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Áp dụng Điều 463; Điều 466; Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[2] Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Mn. Buộc ông Tôn Thất Hg và bà Vũ Thị Qn phải trả cho bà Nguyễn Thị Mn số tiền nợ gốc đã vay là 2.381.000.000 đồng (*Hai tỷ ba trăm tám mươi một triệu đồng*).

- Đình chỉ xét xử phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Mn đối với yêu cầu khởi kiện buộc ông Tôn Thất Hg và bà Vũ Thị Qn phải trả cho bà Nguyễn Thị Mn số tiền nợ gốc đã vay là 300.000.000 đồng (*Ba trăm triệu đồng*).

[3] Án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Nguyễn Thị Mn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Mn số tiền 42.810.000 đồng (*Bốn mươi hai triệu tám trăm mười ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí mà bà Mn đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0001142, Quyền số 0023 ngày 27/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài.

- Ông Tôn Thất Hg và bà Vũ Thị Qn liên đới phải chịu 79.620.000 đồng (*Bảy mươi chín triệu sáu trăm hai mươi ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Về nghĩa vụ thi hành án:

- Về nghĩa vụ chậm thi hành án:

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (*đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động thi hành án*) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (*đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án*) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Về hướng dẫn thi hành án dân sự:

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

[5] Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn ông Tôn Thất Hg, bà Vũ Thị Qn vắng mặt tại phiên Tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND TP.Đồng Xoài;
- CCTHADS TP.Đồng Xoài;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

CAO ĐÌNH THÀNH